

Bản án số: 22/2026/HS-ST  
Ngày: 11 - 02 - 2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Ích

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Phụng

2. Ông Lưu Văn Đề

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1978; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn A T, xã H, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: Thôn C H, xã H, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: Không; Trình độ học vấn: 5/12; số thẻ CCCD 036078008027 cấp ngày 13/01/2025; con ông Nguyễn Văn T1 sinh năm 1945 (đã chết) và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1949 trú tại: Thôn A T, xã H, tỉnh Ninh Bình; G có 7 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1983; bị cáo có 4 con lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2019 hiện tất cả đều đang trú tại: xã H, tỉnh Ninh Bình.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh N. “có mặt”.

\* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm

1983; Địa chỉ: Thôn C H, xã H, tỉnh Ninh Bình. “có mặt”

*\* Người chứng kiến:*

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1988; “vắng mặt”
- Anh Bùi Văn H, sinh năm 1994; “vắng mặt”

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 17/10/2025, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Honda, loại xe cup biển kiểm soát 29FB-8401 từ nhà ở Thôn C H, xã H, tỉnh Ninh Bình đến khu vực đường Đ thuộc thôn C H, xã H, tỉnh Ninh Bình mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Do trước đó khoảng 01 tháng, T đi uống nước ở một quán tại xã M, tỉnh Ninh Bình nghe được mọi người nói chuyện với nhau ở khu vực dọc bờ đê sông N, xã H có người bán ma túy đá. Đến nơi, T gặp một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,60m, dáng người gầy, mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang, đầu đội mũ phớt ngồi bên bờ sông câu cá một mình và hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Người thanh niên sau khi nhìn T đồng ý, nhận số tiền 300.000 đồng ( là số tiền do bị cáo lao động mà có) và chỉ cho T chỗ để ma túy đá ở mép đường đê, cách chỗ nam thanh niên ngồi khoảng 500m. Sau đó, T điều khiển xe máy đến vị trí mép đường đê, dưới chân cột mốc ven đường thì thấy một túi zip màu đen, kích thước khoảng (2,5x1,5)cm. T dùng tay phải nhặt túi zip màu đen chứa ma túy đá lên rồi cất vào trong túi quần bên trái đang mặc, điều khiển xe về nhà. Khi về đến khu vực ngã ba đường đê thuộc thôn C H, xã H, tỉnh Ninh Bình thì bị tổ công tác Công an xã H kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang vào hồi 10 giờ cùng ngày. Thu giữ trong túi quần đùi phía trước bên trái của T 01 túi zip màu đen, kích thước (2,5x1,5)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành niêm phong vật chứng trong phong bì thư (ký hiệu M); đồng thời thu giữ, niêm phong mẫu nước tiểu của T (ký hiệu M1) và đưa T về trụ sở Công an xã H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe máy loại Honda Cup, sơn màu xanh đã cũ, gắn BKS 29FB - 8401 số khung 8570297, số máy 8570330. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại Thôn C H, xã H, tỉnh Ninh Bình nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 1551/KL-KTHS ngày 23/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,226 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1550/KL-KTHS ngày 23/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Có tìm thấy chất Methamphetamine trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong, ký hiệu M1 gửi giám định.

*Về vật chứng của vụ án:* Một túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 24266895 của Phòng K Công an tỉnh N, mặt trước có ghi: Số 1551/KL-KTHS (M), Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 phạm tội về ma túy ngày 17/10/2025, có chữ ký của các thành phần tham gia;

Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Cup, BKS 29FB-8401 số khung: 8570297, số máy: 8570330, màu xanh, đã qua sử dụng đang được bảo quản theo quy định của pháp luật chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-KV11 ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và Điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn T từ 36 tháng đến 39 tháng tù; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Trả lại chiếc xe mô tô cho vợ chồng bị cáo; tịch thu tiêu hủy một túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 24266895 của Phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị L trình bày: Xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe cúp, biển kiểm soát 29FB – 8401 đã cũ có số máy 8570330 số khung 8570297 vợ chồng mua vào năm 2012 để đi lại, do không cẩn thận đã làm mất giấy đăng ký xe. Chị L trình bày nguyện vọng muốn xin lại xe để phục vụ công việc và đi lại.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho vợ chồng bị cáo xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại. Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 17/10/2025, tại khu vực ngã ba đường đê thuộc thôn C H, xã H, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Methamphetamine có tổng khối lượng 0,226 gam mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã H, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của nhân dân trong khu vực. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do nhà đông con, điều kiện kinh tế khó khăn, không sở hữu tài sản có giá trị. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Văn T vào sáng ngày 17/10/2025 tại khu vực đê sông N thôn C H xã H, tỉnh Ninh Bình do bị cáo không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[7] Đối hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T trước khi bị bắt và khởi tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh do T không nhớ thời gian, địa điểm sử dụng và mua ma túy của ai, không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 14/10/2025 của T không cấu thành tội "sử dụng trái phép chất ma túy". Công an xã H đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T là phù hợp.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe cup BKS 29FB-8401 mà T sử dụng để đi mua ma túy sáng ngày 17/10/2025, qua điều tra xác minh chủ đăng ký xe mang tên Trần Mộng D, địa chỉ: Số A N, phường Ô, thành phố Hà Nội. Ông D khai nhận mua và sử dụng chiếc xe máy trên đến cuối năm 2011, chiếc xe trên bị hư hỏng nặng nên ông D bán cho một người thu gom phế liệu. Chiếc xe máy trên Thạch mua lại ở cửa hàng thu gom phế liệu cũ ở thành phố Hà Nội năm 2012 với giá hơn 2.000.000 đồng, khi mua hai bên không viết giấy mua, bán, tặng, cho xe mà chỉ bàn giao xe. Kết quả tra cứu chiếc xe trên không phải là xe vật chứng. Mặt khác, chiếc xe trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho vợ chồng bị cáo quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Một túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 24266895 của Phòng K

Công an tỉnh N, mặt trước có ghi: Số 1551/KL-KTHS (M), Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 phạm tội về ma túy ngày 17/10/2025, có chữ ký của các thành phần tham gia hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2025.

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy một túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 24266895 của Phòng K Công an tỉnh N, mặt trước có ghi: Số 1551/KL-KTHS (M), Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 phạm tội về ma túy ngày 17/10/2025, có chữ ký của các thành phần tham gia hoàn trả sau giám định;

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Văn T và vợ là Nguyễn Thị L 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe cúp, biển kiểm soát 29FB – 8401 số khung: 8570297, số máy: 8570330, màu xanh, đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11, tỉnh Ninh Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10 tháng 02 năm 2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11, tỉnh Ninh Bình

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + Khu vực;
- Công an tỉnh;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã Hải Anh;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án hình sự..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Trọng Ích**